

**KẾ HOẠCH**

**Giám sát và đánh giá dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk năm 2018**

Căn cứ Nghị định số 84/2015/NĐ-CP ngày 30/9/2015 của Chính phủ về giám sát đánh giá đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 22/2015/TT-BKHĐT ngày 18/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định về mẫu báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 22/2010/TT-BKHĐT ngày 02/12/2010 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định về định mức chi phí giám sát, đánh giá đầu tư;

UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành Kế hoạch giám sát, đánh giá đầu tư và kế hoạch giám sát, đánh giá đầu tư năm 2018 của tỉnh, cụ thể như sau:

**1. Mục đích, yêu cầu**

**a) Mục đích**

- Đảm bảo hoạt động đầu tư đúng mục đích, có hiệu quả, đúng pháp luật, phòng ngừa và ngăn chặn lãng phí, thất thoát, tiêu cực.

- Bám sát và đánh giá đúng tình hình, kết quả, tiến độ thực hiện đầu tư; thấy được tồn tại, khó khăn, vướng mắc; phát hiện, ngăn chặn kịp thời sai phạm, thất thoát, lãng phí; tìm biện pháp thúc đẩy đầu tư và thực hiện trách nhiệm, giải trình.

- Giúp các cơ quan hoạch định chính sách có tư liệu thực tế để nghiên cứu, xây dựng ban hành luật pháp, chính sách sát thực, thúc đẩy và nâng cao hiệu quả đầu tư.

**b) Yêu cầu**

- Thực hiện thường xuyên, chủ động, bảo đảm thống nhất, phối hợp; phản ánh kịp thời, đầy đủ, trung thực khách quan nội dung giám sát, đánh giá đầu tư; đề xuất, kiến nghị kịp thời, cụ thể, có tính khả thi.

- Kiểm tra đối với các chủ đầu tư, dự án có tính đại diện cho các loại công trình khác nhau, đảm bảo tính khách quan, hạn chế trùng lặp với các dự án đã được kiểm toán hoặc thanh tra trước đó, đảm bảo bám sát các quy định về quản lý đầu tư xây dựng.

- Kết thúc cuộc kiểm tra phải có biên bản kiểm tra dự án đầu tư, khi phát hiện vướng mắc và sai phạm trong quá trình thực hiện quản lý dự án thì có kiến nghị và đề xuất biện pháp xử lý kịp thời.



## 2. Đối tượng kiểm tra và đánh giá dự án đầu tư

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động đầu tư các dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước (Chi tiết theo biểu đính kèm).

## 3. Nội dung kiểm tra và đánh giá dự án đầu tư

- Việc chấp quy định về quản lý đầu tư: Thực hiện công tác giám sát và đánh giá đầu tư; lập, thẩm định quyết định chủ trương đầu tư; lập, thẩm định, quyết định đầu tư dự án; đấu thầu; đền bù, giải phóng mặt bằng, tái định cư; sử dụng vốn đầu tư và các nguồn lực khác của dự án; bố trí vốn đầu tư, giải ngân, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư; giải quyết các vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện dự án; nghiệm thu đưa dự án vào hoạt động; quản lý, vận hành dự án; bảo vệ môi trường.

- Việc quản lý thực hiện dự án của Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án.

- Tiến độ thực hiện dự án.

- Việc quản lý, khai thác, vận hành dự án của chủ sử dụng.

- Việc chấp hành biện pháp xử lý vấn đề đã phát hiện của cơ quan, đơn vị được giao chuẩn bị đầu tư, Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án, Chủ sử dụng.

**4. Thời gian thực hiện giám sát, đánh giá:** Quý II, III, IV năm 2018.

## 5. Phương pháp tiến hành.

Căn cứ Mục 1 của Kế hoạch; Báo cáo giám sát đánh giá đầu tư của các Chủ đầu tư (theo mẫu báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư tại Thông tư số 22/2015/TT-BKH của Bộ Kế hoạch và Đầu tư) và các tài liệu có liên quan, Đoàn kiểm tra đối chiếu sổ sách theo đúng quy định, đồng thời kết hợp với kiểm tra hiện trường của Dự án để nhận xét, đánh giá.

Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì thành lập Đoàn kiểm tra; thông báo thời gian thực hiện kiểm tra cụ thể đến các Chủ đầu tư để triển khai thực hiện, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư về kết quả thực hiện giám sát, đánh giá dự án đúng thời gian quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, các Chủ đầu tư phản ánh kịp thời về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, giải quyết theo thẩm quyền./

*Nơi nhận*

- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Website tỉnh, TT Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, CN, TH (T. 60b)



**CHỦ TỊCH**

**Phạm Ngọc Nghị**



**BIỂU GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ DỰ ÁN ĐẦU TƯ NĂM 2018**  
(Kèm theo Kế hoạch số: ~~2729~~ /KH-UBND ngày 09 /4/2018 của UBND tỉnh)

STT	Chủ đầu tư và danh mục dự án	Quyết định phê duyệt	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Thời gian
<b>I</b>	<b>UBND huyện Cư Kuin</b>			Quý II, III, IV/ năm 2018
1	Hệ thống thoát nước khu trung tâm hành chính huyện Cư Kuin	Quyết định số 2212/QĐ-UBND ngày 27/7/2016	30.659	
<b>II</b>	<b>UBND TP. Buôn Ma Thuột</b>			
1	Nâng cấp đường từ QL14 (đoạn giao với đường Lê Duẩn) vào khu du lịch sinh thái Ea Kao, TPBMT.	Quyết định số 837/QĐ-UBND ngày 31/3/2016	115.000	
2	Đường Đông Tây, thành phố Buôn Ma Thuột	Quyết định số 3188/QĐ-UBND 30/12/2014	998.117	
<b>III</b>	<b>UBND huyện Krông Bông</b>			
1	Đường giao thông từ tỉnh lộ 12 (xã Hòa Sơn) đến Trung tâm xã Khuê Ngọc Điền, huyện Krông Bông	Quyết định số 3251b/QĐ-UBND ngày 31/10/2016	35.000	
<b>IV</b>	<b>UBND huyện Krông Búk</b>			
1	Khu tái định cư số 3, xã Cư Né, huyện Krông Búk	Quyết định số 2932/QĐ-UBND ngày 30/10/2015	70.947	
<b>V</b>	<b>Công ty TNHH MTV Cấp nước và Đầu tư xây dựng Đắk Lắk</b>			
1	Cấp nước thành phố Buôn Ma Thuột và 03 thị trấn Krông Năng, huyện Krông Năng; thị trấn Ea Kar, huyện Ea Kar; thị trấn Buôn Đôn, huyện Buôn Đôn thuộc Chương trình phát triển ngành nước cho năm 2011-2012	Quyết định số 2541/QĐ-UBND ngày 30/9/2011, số 934/QĐ-UBND ngày 07/5/2014, số 2837/QĐ-UBND ngày 27/9/2016	685.385	

Ghi chú: Danh mục chi tiết có thể điều chỉnh trong quá trình triển khai.